



SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH & XÃ HỘI KHÁNH HÒA
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH

Địa chỉ: Số 02 Hùng Vương, thị trấn Khánh Vĩnh, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa
ĐT: 02583.3503356, Email: tcndtntkv@gmail.com
Website: www.tcnkhanhvinh.edu.vn

QUY TRÌNH
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Mã hóa : 13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT
Ban hành lần : 02
Hiệu lực từ ngày : 01/01/2023

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chữ ký			
Họ và tên	Lê Văn Tâm	Văn Thành Tâm	Kiều Xuân Khiêm
Chức danh	Chuyên viên Phòng Đào tạo – Hành chính – Kế toán	Trưởng Phòng Đào tạo – Hành chính – Kế toán	Hiệu trưởng

1. Mục đích, phạm vi áp dụng:

a. Mục đích: Quy trình này nhằm mục đích

- Góp phần thực hiện thành công mục tiêu giáo dục nghề nghiệp;
- Thống nhất phương pháp, cách thức, trình tự xét kết quả rèn luyện của học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường cũng như tại các cơ sở liên kết với trường;
- Giúp Giáo viên chủ nhiệm và các đơn vị chức năng thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh đúng trình tự và khoa học qua đó làm cơ sở giúp Hiệu trưởng xem xét công nhận các danh hiệu thi đua – khen thưởng của học sinh.

b. Phạm vi áp dụng

- Học sinh đang học tập hệ trung cấp chính quy tại trường, tại cơ sở liên kết với Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh.
- Các đơn vị liên quan đến quy trình này:
 - + Hiệu trưởng
 - + Phòng Đào tạo – Hành chính – Kế toán
 - + Các Khoa

2. Định nghĩa và từ viết tắt

a. Định nghĩa

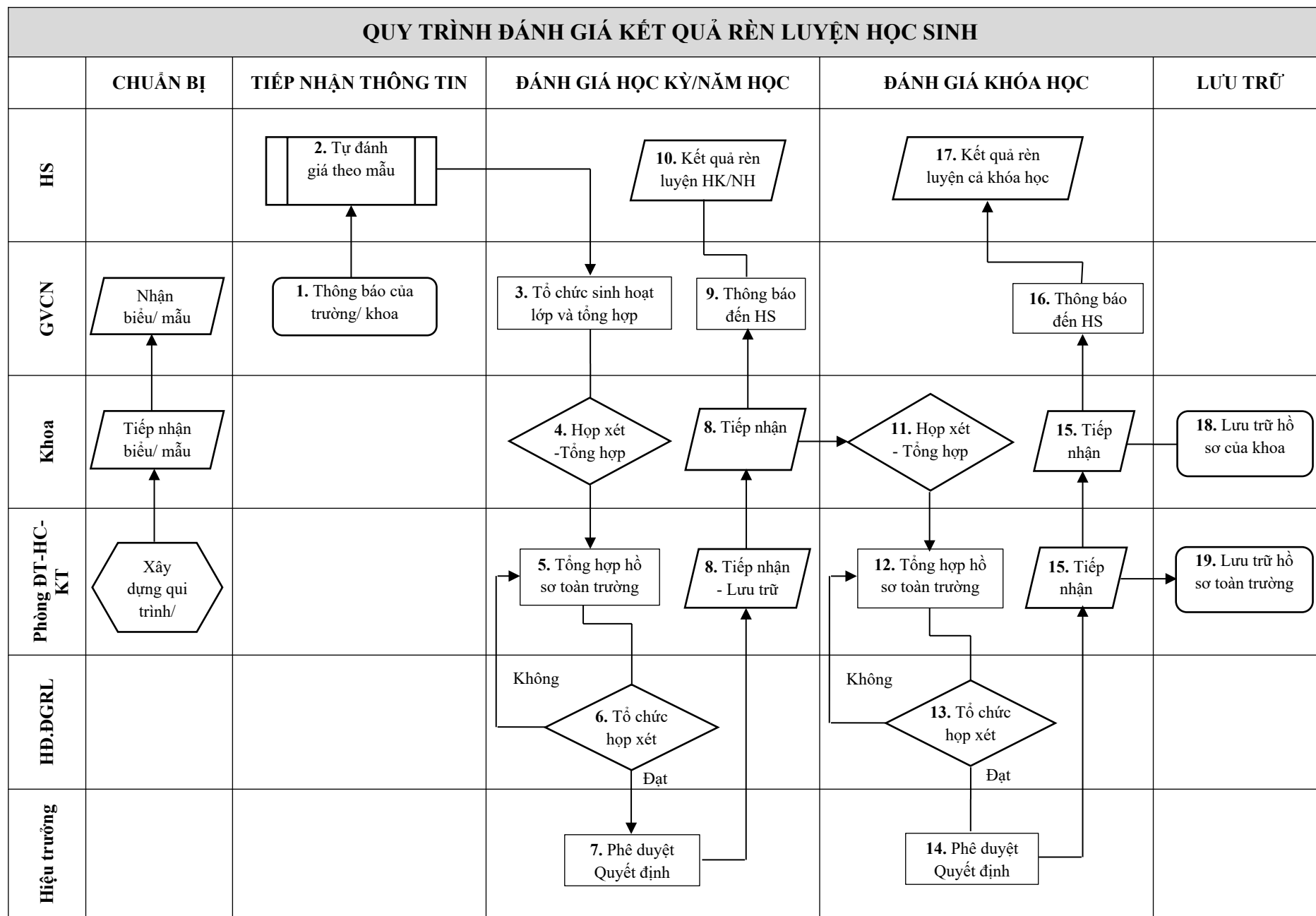
Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh là một trình tự các hoạt động được nhà trường qui định, mang tính chất bắt buộc để hướng dẫn cách đánh giá xếp loại kết quả phần đầu rèn luyện của học sinh trong mỗi học kỳ, năm học, khóa học mà học sinh tham gia học tập tại trường học tại các cơ sở liên kết với trường.

b. Từ viết tắt

- HĐ.ĐGRL: Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh.
- HS: Học sinh.
- ĐT-HC-KT: Đào tạo – Hành chính – Kế toán
- GVCN: Giáo viên chủ nhiệm.
- HK: Học kỳ
- NH: Năm học

3. Lưu đồ: Xem nội dung trang 2

4. Đặc tả: Xem nội dung trang 3 - 5



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH							
TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/ người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/ hồ sơ
01	Bước 1. Xử lý của GVCN	- GVCN nhận thông báo từ khoa hoặc phòng ĐT-HC-KT; - Tái mẫu 17. <i>Phiếu đánh giá rèn luyện học sinh</i> từ cổng thông tin của Trường (http://tcnvn.edu.vn).	GVCN	Phòng ĐT-HC-KT	Văn bản thông báo của Trường	1 ngày	Biểu mẫu 01
02	Bước 2. Học sinh tự chấm điểm	- Học sinh nhận Phiếu đánh giá rèn luyện từ giáo viên chủ nhiệm; - Học sinh thực hiện tự chấm điểm vào phiếu.	Học sinh	GVCN	Mẫu phiếu đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ		
03	Bước 3. Tổ chức sinh hoạt lớp	- Giáo viên tổ chức sinh hoạt lớp đột xuất; - Học sinh thông qua kết quả tự chấm trước tập thể lớp; - Tập thể lớp nhận xét và chấm điểm công khai cho từng HS; - GVCN yêu cầu thư ký ghi biên bản theo mẫu 02; - Lập bảng tổng hợp HK/NH/TK - Gửi bảng cứng và file mềm 2 mẫu Biên bản sinh hoạt lớp và Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện về Khoa; - Khi có Quyết định thông báo đến HS.	HS	GVCN	- Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ đã được lớp chấm điểm; - Biên bản sinh hoạt lớp đột xuất; - Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HK/NH/KH	1 ngày	Biểu mẫu 02 Biểu mẫu 03 Biểu mẫu 04 Biểu mẫu 05

ĐẶC TẢ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH							
TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/ người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/ hồ sơ
04	Bước 4. Khoa họp xét-tổng hợp	- Hợp xét – Tổng hợp toàn Khoa - Thư ký khoa tiếp nhận bản kết quả xét kết quả rèn luyện từ phó trưởng Khoa; - Khoa tổ chức họp xét và thông báo kết quả xét theo từng lớp; - Khoa gửi hồ sơ về phòng ĐT-HC-KT (biên bản họp và bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ/năm học/khóa học).	Khoa	- GVCN - Phòng ĐT-HC-KT	- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ/năm học/khóa học đã họp xét; - Biên bản họp khoa	1 tuần	Biểu mẫu 06
05	Bước 5. Tổng hợp kết quả rèn luyện	- Phòng ĐT-HC-KT nhận kết quả xếp loại rèn luyện học sinh của từng khoa gửi về; - Thực hiện tổng hợp toàn trường.	Phòng ĐT-HC-KT	Khoa	- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ/năm học/khóa học		
06	Bước 6. Hội đồng đánh giá rèn luyện học sinh họp xét	- Các thành viên trong hội đồng họp xét thông qua; Nếu không thông qua quay lại bước 5 - Lập biên bản họp xét đánh giá rèn luyện học sinh; - Soạn Quyết định công nhận kết quả.	Phòng ĐT-HC-KT	Khoa	- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ/năm học/ khóa học đã họp xét; - Biên bản họp HĐ. ĐGRL;	2 tuần	Biểu mẫu 07 Biểu mẫu 08

ĐẶC TẢ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH							
TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận/ người thực hiện	Bộ phận/ người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/ hồ sơ
					- Quyết định công nhận kết quả rèn luyện		
07	Bước 7. Phê duyệt, quyết định công nhận kết quả	- Trình kết quả xét công nhận kết quả rèn luyện học sinh cho Hiệu trưởng ký duyệt - Ký Quyết định công nhận.	Hiệu trưởng	Thư ký HĐ. ĐGRL	Kết quả rèn luyện		Biểu mẫu 08
08	Bước 8. Tiếp nhận- Lưu trữ	- Lưu Quyết định; - Lưu kết quả tổng hợp rèn luyện học kỳ/năm học/khóa học.	- Phòng ĐT-HC-KT - Khoa		Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện		
09	Bước 9. Thông báo kết quả rèn luyện	- Giáo viên chủ nhiệm nhận kết quả rèn luyện từ Khoa và thông báo kết quả đến học sinh	GVCN	- Khoa - Học sinh			

5. Các công cụ biểu/mẫu hướng dẫn

5.1. Căn cứ pháp lý

Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ lao động – Thương binh và xã hội về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 73/QĐ-TCNDTNT ngày 24/08/2020 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh về việc ban hành Quy chế công tác học sinh;

Quyết định hàng năm của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh về việc phân công giáo viên chủ nhiệm;

Quyết định hàng năm của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh về việc thành lập hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện.

5.2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của HS

- Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác;
- Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HS;
- Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện;
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong trường.

5.3. Phân loại và cách tính điểm kết quả rèn luyện

5.3.1. Phân loại kết quả rèn luyện:

- Đánh giá kết quả rèn luyện của HS được tiến hành định kỳ theo: học kỳ, năm học và toàn khóa học.
- Kết quả rèn luyện của HS được phân chia thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- + Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- + Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- + Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- + Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- + Loại yếu: Dưới 50 điểm.

- HS bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

- Kết quả rèn luyện của HS phải được thông báo cho HS ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

5.3.2. Cách tính điểm kết quả rèn luyện

- Điểm rèn luyện của HS trong học kỳ là tổng điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá mẫu Phiếu đánh giá rèn luyện học sinh;
- Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó;

- Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học. Điểm rèn luyện toàn khóa học được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập – rèn luyện khi kết thúc khóa học;

- Kết quả đánh giá rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của HS;

- HS có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học;

- HS có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo đúng quy định của pháp luật;

- Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5.4. Nội dung và thang điểm đánh giá

Điểm đánh giá kết quả rèn luyện của HS gồm 4 nội dung với tổng điểm là 100 điểm, cụ thể:

- Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm;

- Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm;

- Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm;

- Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm;

5.5. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HS

Hội đồng đánh giá rèn luyện do Hiệu trưởng quyết định thành lập vào đầu mỗi năm học, thành phần gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng;

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng ĐT-HC-KT;

- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các Khoa/phòng có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường.

5.6. Biểu mẫu/hướng dẫn

TT	Tên biểu mẫu/hướng dẫn	Mã Hóa
1	Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện học sinh	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM01
3	Biên bản sinh hoạt lớp (học kỳ/năm học)	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM02
4	Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM03
5	Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện năm học	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM04
6	Bảng tổng hợp KQRL khóa học	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM05
7	Biên bản họp Khoa xét KQRL học kỳ/năm học/khóa học	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM06

8	Biên bản họp HĐ.ĐGRL xét KQRL học kỳ/năm học/khóa học	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM07
9	Quyết định công nhận KQRL học kỳ/năm học/khóa học	13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM08 13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM01

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VINH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH

Học kỳ:, Năm học:

Họ và tên học sinh: Ngày sinh:

Lớp: Khoa học:

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	HSSV tự đánh giá	Lớp và GVCN đánh giá
1. Về ý thức, thái độ và kết quả học tập	30		
a. Có ý thức và thái độ học tập tốt: Chuẩn bị vở sách, dụng cụ học tập, dụng cụ thực hành theo đúng yêu cầu của giáo viên bộ môn, qui định của Nhà trường	5		
b. Tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa do Nhà trường tổ chức	5		
c. Tích cực tham gia dự thi HSSV giỏi nghề các cấp khi có tổ chức	5		
d. Có ý thức tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức, kỹ năng, tay nghề	5		
đ. Kết quả học tập cuối học kỳ hoặc cuối năm cụ thể: - Xếp loại Xuất sắc: 10 điểm; - Xếp loại Giỏi: 8 điểm; - Xếp loại Khá: 7 điểm; - Xếp loại Trung bình khá: 5 điểm;	10		

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	HSSV tự đánh giá	Lớp và GVCN đánh giá
- Xếp loại Trung bình: 3 điểm; - Xếp loại Yếu: 0 điểm.			
2. Về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường	25		
a. Đi học đầy đủ, vắng có lý do chính đáng (số buổi vắng có lý do không quá 10% tổng số tiết quy định)	5		
b. Không đi trễ, bỏ giờ, bỏ tiết. Khi học trong lớp, thực hành trong xưởng không nói chuyện, gây mất trật tự, làm việc riêng	5		
c. Thực hiện việc mặc đồng phục, đeo băng tên, trang bị bảo hộ lao động trong giờ học, giờ thực hành đúng quy định. Không hút thuốc lá, nhai kẹo cao su trong trường, không uống bia rượu khi đến lớp, ...	5		
d. Đóng học phí, các khoản thu khác theo quy định của Nhà trường kịp thời, đúng thời gian quy định	5		
đ. Quan hệ với bè bạn đúng mực, không nói tục chửi thề. Lễ phép với thầy, cô giáo, cán bộ viên chức của Nhà trường và người lớn tuổi	5		
3. Về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội	25		
a. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Nhà trường tổ chức	5		
b. Tham gia đầy đủ các hoạt động tuyên truyền, hoạt động chính trị- xã hội (học tập chính trị, tham gia các hội thi...) do Nhà trường và các đoàn thể trong Nhà trường tổ chức	5		
c. Không vi phạm và tích cực tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội như: cờ bạc, rượu chè, chất kích thích, chất gây nghiện, ma túy, mại dâm...	5		

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	HSSV tự đánh giá	Lớp và GVCN đánh giá
d. Thực hiện nghiêm túc luật An toàn giao thông trong quá trình tham gia giao thông.	5		
đ. Quan hệ tốt với cộng đồng (khu dân cư, ký túc xá, nhà trọ...), giữ gìn An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, có tinh thần giúp đỡ bạn bè, cứu mang người gặp khó khăn	5		
4. Về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	20		
a. Là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn và các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường có đóng góp cho tập thể, phát huy được tác dụng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	5		
b. Hỗ trợ tích cực và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường	5		
c. Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện (đạt giải trong các kỳ thi), sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu khoa học hoặc có những thành tích đột xuất đặc biệt (cứu người, bắt cướp, phòng chống thiên tai, lũ lụt, ngăn ngừa tội phạm...)	10		
Tổng cộng	100		

*** Xếp loại kết quả Rèn luyện:**

- Loại **Xuất sắc**: Từ 90 đến 100 điểm;
- Loại **Tốt**: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- Loại **Khá**: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- Loại **Trung bình**: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- Loại **Yếu**: Dưới 50 điểm

Lưu ý: Học sinh bị kỷ luật hình thức **khiểm trách** thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại **Khá**; bị kỷ luật từ hình thức **cảnh cáo** trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại **Trung bình**. Điểm rèn luyện là tổng của các mục đánh giá trên (nếu cộng điểm thường vượt quá 100 thì làm tròn bằng 100).

Kết luận: Điểm rèn luyện: Xếp loại:

PHỤ TRÁCH KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
(Ký và ghi rõ họ tên)

Khánh Vĩnh, ngàythángnăm 20....
LỚP TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

HS TỰ ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM02

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN SINH HOẠT LỚP

Học kỳ: – Năm học:

Lớp: - nghề: – Khóa học:

1. Thời gian: lúc giờ phút, ngày tháng năm

2. Địa điểm:

3. Thành phần tham dự:

- Chủ trì:

- Thư ký:

- Đại biểu tham dự:

- Tổng số học sinh: có mặt: em, vắng: em, trong đó:

CÓ PHÉP			KHÔNG PHÉP		
TT	Họ tên Học sinh	Ghi chú	TT	Họ tên Học sinh	Ghi chú
01			01		
02			02		
03			03		
04			04		

4. Nội dung sinh hoạt:

a. Nội dung:

b. Ý kiến đóng góp:

5. Kết luận:

Biên bản kết thúc lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày.

Ý kiến của khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giáo viên chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VINH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH

Học kỳ: - Năm học:

Lớp: – Nghề: – Khóa học:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	Nội dung đánh giá				TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
			1. Về ý thức, thái độ và kết quả học tập (30đ)	2. Về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường (25đ)	3. Về ý thức tham gia các hoạt động CT-XH, VHVN, TDTT, phòng chống TP, TNXH (25đ)	4. Về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, công tác tổ chức khác... (20đ)			
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									
9									
10									
11									

Bảng thống kê

	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Số lượng					
Tỉ lệ (%)					

Ghi chú:

- + Loại xuất sắc (**XS**): Từ 90 đến 100 điểm;
- + Loại tốt (**T**): Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- + Loại khá (**K**): Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- + Loại trung bình (**TB**): Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- + Loại yếu (**Y**): Dưới 50 điểm.

Ý KIẾN CỦA KHOA

Khánh Vĩnh, ngày tháng năm
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VINH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH

Năm học:

Lớp: – Nghề: - Khóa học:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Điểm rèn luyện			Xếp loại	Ghi chú
			Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm		
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							

Bảng thống kê

	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Số lượng					
Tỉ lệ (%)					

Ghi chú:

- + Loại xuất sắc (**XS**): Từ 90 đến 100 điểm;
- + Loại tốt (**T**): Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- + Loại khá (**K**): Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- + Loại trung bình (**TB**): Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- + Loại yếu (**Y**): Dưới 50 điểm.

Ý KIẾN CỦA KHOA

Khánh Vĩnh, ngày tháng năm
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VINH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH

Khóa học:

Lớp: – Nghề:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Điểm rèn luyện			Xếp loại	Ghi chú
			Năm 1	Năm 2	Cả năm		
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							

Bảng thống kê

	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Số lượng					
Tỉ lệ (%)					

Ghi chú:

- + Loại xuất sắc (**XS**): Từ 90 đến 100 điểm;
- + Loại tốt (**T**): Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- + Loại khá (**K**): Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- + Loại trung bình (**TB**): Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- + Loại yếu (**Y**): Dưới 50 điểm.

Ý KIẾN CỦA KHOA

Khánh Vĩnh, ngày tháng năm
GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VINH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP KHOA
Xét kết quả rèn luyện học sinh

Học kỳ: Năm học: Khóa học:

I. Thời gian, địa điểm, thành phần:

1. Thời gian: Lúc giờ phút, ngày tháng năm
2. Địa điểm:.....
3. Thành phần tham dự:
 - Chủ trì: (ghi rõ họ tên):
 - Thư ký khoa: (ghi rõ họ tên):
 - Bí thư đoàn khoa: (ghi rõ họ tên):.....
 - Trung tâm dịch vụ HSSV: (ghi rõ họ tên):.....
 - Trưởng tổ bộ môn: (ghi rõ họ tên):

II. Nội dung:

Họp xét kết quả rèn luyện học sinh Học kỳ...../ Năm học 20... - 20.../ Khóa học

Sau khi nghe thư ký khoa báo cáo kết quả điểm rèn luyện học sinh của các lớp do GVCN gửi về Khoa kèm theo các biên bản:

Biên bản họp lớp đột xuất mẫu 13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM02

1. Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học sinh học Học kỳ.../ Năm học 20... - 20.../ Khóa học ...

Căn cứ công văn số:/TCNDTNT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh về việc đánh giá kết quả rèn luyện học sinh 20.../ Khóa học ...tập thể giáo viên chúng tôi thống nhất kết quả rèn luyện học sinh như sau:

TT	Lớp	Số	Kết luận của Khoa					Ghi chú
			Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
01								
02								
03								
04								

TT	Lớp	Số	Kết luận của Khoa					Ghi chú
			Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
05								
06								
07								
08								
09								
10								
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								

IV. Kiến nghị:

Với kết luận trên, chúng tôi kiến nghị Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh xem xét.

Biên bản được đọc cho mọi thành viên cùng nghe và nhất trí% với nội dung biên bản. Cuộc họp kết thúc lúc giờ Phút cùng ngày./.

Khoa.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VINH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh

Học kỳ:/Năm học:/Khóa học:

I. Thời gian, địa điểm, thành phần:

1. Thời gian: Lúc giờ phút, ngày tháng năm
2. Địa điểm:.....
3. Thành phần tham dự:
 - Chủ trì: (ghi rõ họ tên):
 - Thư ký hội đồng: (ghi rõ họ tên):
 - Các ủy viên: (ghi rõ họ tên):
 - + Ông/Bà:
 - + Ông/Bà:.....
 - + Ông/Bà:.....
 - + Ông/Bà: Khoa:
 - + Ông/Bà: Khoa:
 - + Ông/Bà: Khoa:

II. Nội dung:

Họp xét kết quả rèn luyện học sinh Học kỳ...../ Năm học 20... - 20.../ Khóa học

Sau khi nghe thư ký Hội đồng báo cáo kết quả điểm rèn luyện học sinh của các lớp do các khoa chuyên môn gửi về phòng Đào tạo – Hành chính – Kế toán kèm theo các biên bản:

1. Biên bản họp khoa mẫu 13/ QT-TCNDTNT-ĐTHCKT.BM06
2. Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học sinh học Học kỳ.../ Năm học 20... - 20.../ Khóa học ...
3. Căn cứ công văn số: /TCNDTNT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh về việc đánh giá kết quả rèn luyện học sinh Học kỳ.../ Năm học 20... - 20.../ Khóa học ..., Hội đồng thống nhất kết quả rèn luyện học sinh do các Khoa xét (có biên bản kèm theo), cụ thể:

TT	Khoa chuyên môn	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Kết luận của Khoa				
				Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
01	Khoa Điện							
02	Khoa Cơ Khí							

03	Khoa Du lịch – Nghiệp vụ							
----	--------------------------	--	--	--	--	--	--	--

III. Kiến nghị

Với kết luận trên, Hội đồng đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận kết quả điểm rèn luyện cho các học sinh có tên theo bảng tổng hợp do các Khoa đề nghị.

Biên bản họp được đọc cho mọi thành viên cùng nghe và nhất trí.....% với nội dung biên bản. Cuộc họp kết thúc lúc.....giờ.....phút cùng ngày./.

Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ LAO ĐỘNG – TB&XH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH

Số: /QĐ-TCNDTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Vĩnh, ngày..... tháng năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả điểm rèn luyện của học sinh

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH**

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 15/07/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/QĐ-BLĐTB-XH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong các trường trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 73/QĐ-TCNDTNT ngày 24/08/2020 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh về việc ban hành Quy chế công tác học sinh;

Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh ngày tháng năm

Theo đề nghị của các ông/bà Phó trưởng Khoa, phòng Đào tạo – Hành chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận điểm kết quả rèn luyện của lớp đang học hệ trung cấp chính qui tại trường với tổng số: học sinh (có danh sách kèm theo);

Điều 2. Điểm kết quả rèn luyện học sinh được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh theo qui định hiện hành.

Điều 3. Phòng Đào tạo – Hành chính – Kế toán, khoa/phòng, giáo viên chủ nhiệm và học sinh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Khoa, GVCN;
- Hội đồng ĐGKQRL học sinh;
- Niêm yết;
- Lưu: VT, ĐTHCKT.

HIỆU TRƯỞNG